TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2018/HSST
Ngày 11/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Ông Bùi Văn Kiên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Đức Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST, ngày 24/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2017/HSST-QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn C - Tên gọi khác: không.

Sinh ngày: 02/7/1986, tại xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Thạch An, xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Thôn Thạch An, xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lê Văn Đô; con bà: Trịnh Thị Thuấn; Chỗ ở hiện nay: Thôn Thạch An, xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa; Gia đình có 05 chị em, Cương là con thứ năm.

Nhân thân: Ngày 16/02/2004 bị UBND thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

-Tiền án: Ngày 28/9/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội trộm cắp tài sản.

-Ngày 14/8/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 30 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Đến ngày 28/3/2008 Lê Văn Cương chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Bình

Địa chỉ: Thôn Xanh, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thủy

Địa chỉ: Thôn Cao Long, xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Phán (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho chị Phán: Anh Vũ Văn Thiện.

Địa chỉ: Thôn Xuân Thắng, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

4. Anh Vũ Văn Khanh

Địa chỉ: Thôn 1 Tam Phong, xã Châu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Bảy

Địa chỉ: Thôn Thủ Chính, xã Thành Trực, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Lương Thế Hùng

(Hiện đang chấp hành án tại trại giam Bình Điền – Địa chỉ: Xã Bình Điền, thị xã Hương Trà, tỉnh thừa Thiên Huế). Vắng mặt.

2. Lương Xuân Linh

Địa chỉ: Thôn Thạch An, xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/8/2009 Lương Xuân Linh trên đường đi chơi đến Ngã tư thôn Thạch An, xã Thạch Định thì gặp Lê Văn C, người cùng thôn. Tại đây C rủ Linh đến nhà Lương Thế Hùng (là anh họ của Linh), ở cùng thôn Thạch An với Linh và C chơi. Khi đến nhà Hùng thì C và Linh gặp Hùng đang ở nhà một mình. Trong lúc cả ba đang ngồi uống nước thì Hùng rủ C và Linh đi cướp tài sản nhưng C và Linh không nói gì. Lúc này Hùng rủ C và Linh đi ra khu vực đê mới xây dựng ở thôn Thạch An, xã Thạch Định thì cả bọn đồng ý. Trước khi đi Hùng cầm theo một con dao nhọn (Loại dao gọt hoa quả), C mang theo một con dao năm mũi bằng. Linh dùng xe mô tô biển kiểm soát 36M7-8478 chở Hùng và C đi ra khu vực đê sông Bưởi và theo đường đê bao đi ngược lên hướng cầu cứng Thạch Định. Khi đi đến đoạn đê cách cầu Khoảng 700 mét, cả ba phát hiện thấy anh Vũ Văn Khanh, (Sinh năm 1978, trú tại thôn 1 Tam Phong, xã Châu Lộc, huyện Hậu Lộc) và chị Nguyễn Thị Bảy (Sinh năm 1967, trú tại thôn Thủ Chính, xã Thành Trực) đang ngồi ở mép bờ đê phía bờ sông nói chuyện, bên cạch dựng một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36K3-4405, khi Linh cho xe chạy qua chỗ anh Khanh và chị Bảy được một đoạn thì C bảo Linh cho xe quay lại. Khi

Linh cho xe quay lại đến chỗ anh Khanh Và chị Bảy đang ngồi thì C nhảy xuống, thấy vậy anh Khanh có hỏi "Gì thế anh" thì C không trả lời đồng thời rút trong người ra một con dao mang theo trước đó chém một nhát trúng vào đuôi lông mày phải của anh Khanh, do bị chém nên anh Khanh bỏ chạy thì C tiếp tục đuổi theo dùng dao ném về phía anh Khanh nhưng không trúng, C quay lại thì anh Khanh cũng đi quay lại. Trong lúc C lùa đánh anh Khanh thì Linh dừng xe lại rồi cùng Hùng lại chỗ chị Bảy. Hùng rút dao trong người ra chĩa vào người chị Bảy đe dọa, bắt chị bảy đứng im, Linh cởi áo ngoài của chị Bảy trùm lên đầu mình rồi lục tìm tài sản của chị Bảy, lấy của chị Bảy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Motorola, 01 điện thoại Nokia-N1200 và số tiền 86.000 đồng, khi thấy anh Khanh quay lại chỗ chị Bảy thì C tiếp tục dùng tay, chân đấm, đá anh Khanh để tra hỏi có tài gì không, thấy vậy Hùng cũng lao vào đánh anh Khanh, C phát hiện trên cổ chị Bảy đang đeo một sợi dây chuyền, nên C đã dùng tay giật được sợi dây chuyền, do là dây chuyền bạc nên C đã đưa lại cho chị Bảy thì Linh đã giật lấy và ném xuống mặt đê. Lúc này Hùng bảo C, Linh cởi quần áo của chị Bảy và anh Khanh ra để hai người này không đi về được, mục đích là để có thời gian cả bọn tẩu thoát. Hùng đi lại chỗ dựng xe của anh Khanh dùng chìa khóa mang sẵn trong người trước đó mở khóa điện, nổ máy chạy thẳng về nhà Hùng, Linh cũng điều khiển xe mô tô của Linh về nhà Hùng, C đi bộ về nhà Hùng. Tại đây Linh đưa toàn bộ số tiền và tài sản chiếm đoạt được của chị Bảy và anh Khanh trước đó cho Hùng, rồi cả bọn cùng nhau đi sang xã Thành Trực chơi gái. Số tiền chiếm đoạt được, Hùng sử dụng ăn tiêu cùng với C và Linh trên đường đi sang Thành Trực, còn số tài sản 02 chiếc điện thoại di động, chiếc xe mô tô thì sau đó Hùng đã đem bán chiếc điện thoại Motorola cho một người không quen biết ở Thành Phố Thanh Hóa được 400.000 đồng, sử dụng ăn tiêu hết. Về chiếc xe mô tô thì sau khi nghe tin vụ cướp tài sản bị bại lộ, Hùng đem đến nhà ông Báu (là người họ hàng với gia đình ở xã Thạch Bình) gửi, đồng thời điện báo cho bố, mẹ Hùng lên đưa xe về giao nộp cho cơ quan điều tra, còn chiếc điện thoại NOKIA, Hùng đã đem giao nộp cho cơ quan điều tra khi đến đầu thú (Riêng sợi dây chuyền chiếm đoạt của chị Bảy thì Linh đã ném tại khu vực hiện trường vụ án).

Đến ngày 05/9/2009, được gia đình động viên và biết không thể trốn tránh được, nên Lương Thế Hùng và Lương Xuân Linh đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành đầu thú. Riêng đối với Lê Văn C sau khi phạm tội C đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với C, hết thời hạn điều tra Cơ quan điều tra đã ra Quyết định Tách vụ án và tạm đình chỉ vụ án và bị can đối với C. Đến ngày 11/8/2017 C đã bị bắt theo lệnh truy đã số 02 ngày 30/9/2009.

Theo báo cáo của anh Vũ Văn Khanh và chị Bùi Thị Bảy thì số tiền và tài sản mà anh, chị đã bị Lê Văn C và đồng bọn chiếm đoạt bao gồm 86.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Motor la, 01 sợi dây chuyền bạc và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha, biển kiểm soát 36K3-4405 (Chiếc xe này anh Khanh mượn của chị Nguyễn Thị Thu, người thôn Thạch Toàn, xã Thạch Định). Kết quả định giá tài sản số 72 ngày 28/9/2009, thì tại thời điểm bị chiếm đoạt chiếc điện thoại Motorola trị giá 1.600.000 đồng; chiếc điện thoại NOKIA-N1200 trị giá 150.000 đồng; sợi dây chuyền bạc trị giá 200.000 đồng; chiếc xe mô tô trị giá

6.600.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tiền và tài sản mà Lê Văn C và đồng bọn chiếm đoạt của anh Khanh và chị Bảy là 8.636.000 đồng.

Ngoài lần phạm tội nêu trên thì trong quá trình điều tra Lê Văn C và Lương Thế Hùng còn khai nhận đã thực hiện một vụ cướp tài sản trước đó. Cụ thể:

Vào buổi tối ngày 01/8/2009 Lê Văn C đến quán sửa chữa xe máy của Lương Thế Hùng chơi. Tại đây Hùng nói với C mượn xe mô tô của anh Trịnh Văn Toàn người cùng thôn để C chở Hùng đi việc. Trước khi đi Hùng mang theo một chiếc búa đinh giắt vào giá để hàng xe mô tô, Hùng cầm lái chở C ngồi sau xe đi ra cầu cứng sang xã Thành Trực. Khi đi đến khu vực ngã ba xã Thạch Tân thì Hùng rủ C đi cướp tài sản lấy tiền trả nợ thì được C đồng ý. Tiếp đó Hùng chở C đi qua cầu cứng sang xã Thành Trực được khoảng 01 km thì Hùng cho xe quay lại. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi Hùng và C đi đến gần khu vực cầu cứng thuộc thôn Ngọc Nước, xã Thành Trực thì phát hiện phía trước, cùng chiều có một xe mô tô biển kiểm soát 36H9-6680 do anh Nguyễn Văn Bình, người huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình điều khiển chở sau là chị Nguyễn Thị Phán và Nguyễn Thị Thủy, người xã Thạch Cẩm. Hùng cho xe vượt lên xe của anh Bình và chặn lại. Lúc này C dùng búa đinh đập 01 cái vào lưng anh Bình và bắt anh Bình quỳ xuống nhưng anh Bình đã bỏ chạy thì C tiếp tục đuổi theo anh Bình nhưng không được. Trong lúc C đuổi theo anh Bình thì Hùng ở lại lục túi chiếm đoạt của chị Thủy số tiền 1.500.000 đồng, 01 chiếc điện Thoại NOKIA1110i, chiếm đoạt của chị Phán 01 đôi hoa tai bằng vàng tây 1,5 chỉ và số tiền 4.040.000 đồng. Khi Hùng thấy C quay lại thì Hùng lại chỗ dựng xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, biển kiểm soát 36H9-6680 đang có sẵn chìa khóa, nổ máy điều khiển mang về nhà cất dấu, C điều khiển xe của C mượn trước đó về nhà Hùng. Sau đó Hùng đã mang chiếc xe mô tô kèm theo giấy tờ xe đến cầm cố tại quán cầm đồ của anh Hoàng Văn Bảy ở thôn 1 Tân Sơn, xã Thành Kim được 3000.000 đồng. Số tiền và tài sản mà Hùng và C đã chiếm đoạt được, Hùng khai đã chi tiêu cá nhân hết.

Theo kết quả định giá tài sản thì tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc xe mô tô của chị Phán trị giá 5.100.000 đồng, đôi hoa tai vàng tây 1,5 chỉ của chị Phán trị giá 1.950.000 đồng; chiếc điện thoại di động NOKIA 1110i của chị Thủy trị giá 400.000 đồng. Tổng giá trị tiền và tài sản của chị Phán bị chiếm đoạt là 11.090.000 đồng; tổng giá trị tiền và tài sản của chị Thủy bị chiếm đoạt là 1.900.000 đồng . Tổng cộng giá trị tài sản của những người bị hại trong vụ cướp này là 12.990.000 đồng. Đối với tài sản và tiền của anh Bình bị thiệt hại xác định là 800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra các bị cáo đã cơ bản khai báo về hành vi phạm tội của bản thân và đồng bọn. Lời khai nhận của các bị cáo cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời trình bày của người bị hại, nhân chứng và những người có liên quan trong vụ án, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và vật chứng của vụ án đã thu giữ. Tổng trị giá tiền và tài sản mà C và đồng bọn chiếm đoạt được xác định là 21.626.000 đồng. Về những thiệt hại về sức khỏe và tinh thần mà Lê Văn C và đồng bọn đã gây ra đối với những người bị hại, quá trình điều tra thì chỉ có anh Vũ Văn Khanh là yêu cầu được đưa đi giám định tỷ lệ thương tật và theo kết quả giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, anh Khanh bị tổn hại 4,93% sức khỏe, còn những người khác đều từ chối giám định tỷ lệ thương tật. Quá trình điều tra xác định các bị hại và người đại diện hợp pháp của

người bị hại không yêu cầu C bồi thường gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Lương Thế Hùng và Lương Xuân Linh đã bị Tòa anh nhân dân huyện Thạch Thành xét xử ngày 25/8/2010, Tuyên phạt bị cáo Hùng 08 năm 06 tháng tù, Linh 07 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản.

Quá trình điều tra xác định C không có tài sản, thu nhập.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, thông qua khám xét nơi ở của Lương Thế Hùng và những người có liên quan tự giác giao nộp đã được xử lý trong quá trình điều tra và khi xét xử vụ án đối với Lương Thế Hùng và Lương Xuân Linh theo quy định. Riêng đối với chiếc búa đinh mà Lê Văn C đã sử dụng để đánh anh Nguyễn Văn Bình, C khai sau khi đánh anh Bình trên đường về đã giắt vào giá để hàng của xe mô tô và đã mang xe đến trả lại cho anh Trịnh Văn Toàn, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để thu giữ nhưng không có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 49/CTr-VKS-SH, ngày 22/11/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn C về về tội "Cướp tài sản" theo điểm c, d khoản 2 điều 133 BLHS 1999. Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng các điểm c, d khoản 2 điều 133; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 33 BLHS 1999 để xử phạt Lê Văn C từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù. Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong trong bản án trước, các bị hại đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét. Về xử lý vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra và khi xét xử vụ án đối với Lương Thế Hùng và Lương Xuân Linh theo quy định. Riêng đối với chiếc búa đinh mà C đã sử dụng để đánh anh Bình, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để thu giữ nhưng không có kết quả nên không xử lý được. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Vũ Văn Thiện trình bày: Anh đã nhận đầy đủ tiền bồi thường từ gia đình bị cáo C nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

" Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Văn C đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (từ BL số 111 đến BL số 127); lời khai của những người bị hại (Khanh từ BL số 194 đến BL số 204, Bảy từ BL số 205 đến BL số 210, Bình từ BL số 211 đến BL 214, Thủy từ BL số 223 đến BL số 227, Phán từ BL số 215 đến 216); kết quả khám nghiệm hiện trường; vật chứng trong vụ án (đã được xử lý) cùng với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận

hành vi của Lê Văn C cùng đồng bọn dùng xe mô tô, dao, búa uy hiếp, tấn công anh Khanh, chị Bảy trong ngày 30/8/2009 và anh Bình, chị Phán, chị Thủy trong ngày 01/8/2009 nhằm chiếm đoạt tài sản của những người này đã phạm vào tội cướp tài sản. Mặc dù trị giá tài sản chiếm đoạt dưới 50.000.000 đồng nhưng C cùng đồng bọn đã " sử dụng vũ khí, phương tiện nguy hiểm ". Mặt khác, trước đó C đã tái phạm chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Vì vậy C phải chịu 2 tình tiết định khung trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 133 BLHS năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất và vai trò của bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án hình sự cướp tài sản rất nghiêm trọng và có tính chất đồng phạm giản đơn do Lê Văn C và đồng bọn thực hiện. Trong đó Lương Thế Hùng giữ vai trò chính là người khởi xướng rủ rê đồng bọn thực hiện, thực hành tội phạm một cách tích cực và cũng là người chịu trách nhiệm cất giấu và tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có, chiếm hưởng nhiều nhất số tiền có được từ các vụ cướp nên giữ vai trò đầu vụ. C và Linh là những người thực hành tích cực, có mức độ quyết liệt và rất manh động nên giữ vai trò thứ hai thấp hơn so với Hùng. Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và làm hoang mang trong quần chúng nhân dân. Đối với C đã nhiều lần bị kết án về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những kẻ có ý định phạm tội khác.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS. Có 4 tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thật thà thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có bố, mẹ đẻ là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong trong bản án số 14/2010/HSST ngày 25/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, mẹ đẻ bị cáo C là bà Trịnh Thị Thuấn đã bồi thường cho đại diện gia đình chị Phán và thực hiện nghĩa vụ với anh Lương Xuân Linh. Các bị hại đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6]. Đối với hành vi bắt chị Nguyễn Thị Bảy cởi quần áo. Bị cáo C và đồng bọn khai nhận mục đích bắt chị Bảy cởi quần áo là để gây trở ngại cho chị Bảy

trong trường hợp chị Bảy muốn bỏ chạy thoát thân hoặc muốn hô hoán mọi người đến cứu giúp. Về phần chị Bảy cũng không có yêu cầu đề nghị xử lý gì đối với C và đồng bọn về hành vi này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra và khi xét xử vụ án đối với Lương Thế Hùng và Lương Xuân Linh theo quy định. Riêng đối với chiếc búa đinh mà Lê Văn C đã sử dụng để đánh anh Nguyễn Văn Bình, C khai sau khi đánh anh Bình trên đường về đã giắt vào giá để hàng của xe mô tô và đã mang xe đến trả lại cho anh Trịnh Văn Toàn, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để thu giữ nhưng không có kết quả nên không xử lý được.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội "Cướp tài sản"

Áp dụng: Điểm c, d khoản 2 điều 133, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 và điều 33 BLHS 1999; Khoản 1 điều 6, điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Văn C 7 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (11/8/2017)

Án phí: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và anh Vũ Văn Thiện là người đại diện hợp pháp của người bị hại (chị Nguyễn Thị Phán). Bị cáo và anh Thiện được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại anh Nguyễn Văn Bình, chị Nguyễn Thị Thủy, anh Vũ Văn Khanh, chị Nguyễn Thị Bảy được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Người bị hại;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa
- Lưu HS.

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Đình Tâm **Bùi Văn Kiên** **Phạm Văn Hùng**

Trình bày diễn biến ngày 30/8/2009 và ngày 01/8/2009
Ngày 30/8 khi đến nhà Hùng các bị cáo nói với nhau như thế nào?
Mang theo những đồ vật gì
Lên đê mục đích gì?
Xem đê sao lại đánh anh Khanh, chị Bảy?
Khi gặp anh Khanh, chị Bảy bị cáo nói với những người này như thế nào?
Bị cáo cầm dụng cụ gì để uy hiếp anh Khanh, chị Bảy
Lấy những tài sản gì?
Hôm đó bị cáo mặc quần áo màu gì
Các bị cáo cởi quần đôi nam nữ mục đích gì
Bị cáo được hưởng lợi những gì?
Tại sao sau khio phạm tội bị cáo bỏ trốn?
Bị cáo trốn ở đâu?
Có ai biết bị cáo phạm tội bỏ trốn không?
Bị cáo đã bồi thường cho các bị hại chưa?
Ai là người bồi thường?
Tại sao mẹ bị cáo biết mà bồi thường thay cho bị cáo?
Gia đình bị cáo có ai là người có công với đất nước, có huân huy chương gì không?